

FERAVO
AN TOÀN TỪNG CHI TIẾT

CATALOGUE SẢN PHẨM 2026

Cửa chống cháy · Cửa thép công trình · Thang máng cáp

Sản xuất tại nhà máy KCN Tràng Duệ (Hải Phòng) và KCN Hòa Cầm (Đà Nẵng)

feravo.vn Hotline/Zalo 0982 104 128 feravovn@gmail.com

GIỚI THIỆU

FERAVO – An toàn từng chi tiết

FERAVO là thương hiệu của Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Mai Anh Quân (MST 0202037450), nhà sản xuất cửa chống cháy, cửa thép công trình và hệ thang máng cáp cho chủ đầu tư, tổng thầu và nhà thầu cơ điện.



Nhà máy và năng lực sản xuất

Nhà máy 1 – KCN Tràng Duệ, Hải Phòng
Sản xuất và giao hàng cho công trình khu vực phía Bắc.

Nhà máy 2 – KCN Hòa Cầm, Đà Nẵng
Sản xuất và giao hàng cho công trình khu vực miền Trung.

Hai nhà máy gia công tôn tấm theo quy trình khép kín: cắt, đột, chấn định hình, hàn, xử lý bề mặt (sơn tĩnh điện, mạ kẽm), lắp ráp phụ kiện và kiểm tra trước khi xuất xưởng. Mọi sản phẩm được làm theo bản vẽ và bảng khối lượng của từng công trình.

Thế mạnh

Có kiểm định
Cửa chống cháy EI30 – EI120, hồ sơ kiểm định theo từng mẫu.

Làm theo bản vẽ
Đúng ô chờ, đúng mức chịu lửa, đúng lớp phủ theo môi trường.

Giao tận công trình
Toàn miền Bắc và miền Trung, chia đợt theo tiến độ thi công.

DANH MỤC

Danh mục sản phẩm

Ba dòng sản phẩm chính cho công trình dân dụng và công nghiệp.





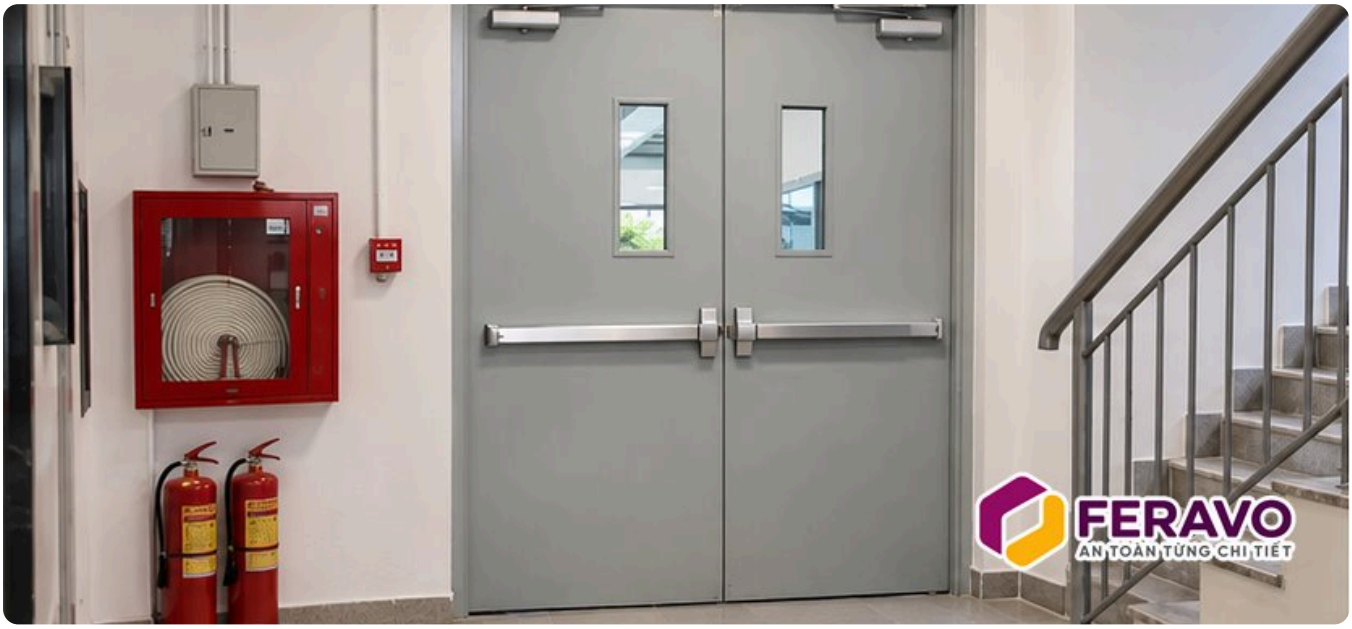


Dòng sản phẩm	Sản phẩm	Trang
Cửa chống cháy	Cửa thép chống cháy (1 cánh, 2 cánh, 2 cánh lệch, mở 2 chiều, cửa trượt)	4
	Cửa thoát hiểm và phụ kiện cửa chống cháy	5
	Cửa kính và vách kính chống cháy	6
	Cửa cuốn chống cháy, màn cuốn ngăn cháy	7
	Cửa gỗ chống cháy, cửa sập chống cháy	8
Cửa thép công trình	Cửa thép vân gỗ dự án, cửa công nghiệp, cửa chớp, cửa phòng sạch, cửa bệnh viện, cửa chì X-quang, cửa căn hộ – khách sạn, cửa inox	9
Thang máng cáp	Tổng quan, chọn loại và lớp phủ	10
	Máng cáp (máng điện)	11
	Thang cáp	12
	Khay cáp, máng lưới, phụ kiện, giá đỡ, sàn thao tác solar	13
Hồ sơ kỹ thuật	Kiểm định, tiêu chuẩn áp dụng	14
Liên hệ	Địa chỉ, cách gửi yêu cầu báo giá	15

01

Cửa thép chống cháy

Ngăn lửa và khói lan giữa các khoang cháy, giữ an toàn cho lối thoát nạn trong suốt thời gian chịu lửa thiết kế.



Thông số kỹ thuật

Hạng mục	Thông số
Khung cửa	Thép tấm dày 1,2 – 1,4 mm, chấn định hình, có rãnh gioăng
Cánh cửa	Thép tấm dày 0,8 – 1,0 mm hai mặt, gân tăng cứng; dày cánh ~50 mm
Lõi chống cháy	Bông khoáng tỷ trọng cao hoặc tấm thạch cao chống cháy theo mức EI
Mức chịu lửa	EI30, EI45, EI60, EI90, EI120
Kiểu cánh	1 cánh, 2 cánh, 2 cánh lệch, mở 2 chiều, cửa trượt; có hoặc không ô kính
Bề mặt	Phẳng hoặc dập huỳnh
Kích thước	Theo ô chờ thực tế; sản xuất được cửa quá khổ và cửa nhỏ hộp kỹ thuật

Màu sắc

Sơn tĩnh điện theo bảng màu RAL của dự án; màu thông dụng: xám ghi, trắng kem, ghi sáng. Có bản vân gỗ cho cửa căn hộ.

Phụ kiện đi kèm

- Bản lề chịu lực, tay co thủy lực
- Khoá tay gạt hoặc thanh thoát hiểm
- Gioăng chống cháy, gioăng nở nhiệt
- Ô kính chống cháy (tuỳ chọn)

Ứng dụng

Buồng thang thoát nạn, phòng kỹ thuật điện, phòng máy phát, kho, tầng hầm, hành lang chung cư, nhà xưởng, bệnh viện, trường học.

02

Cửa thoát hiểm và phụ kiện cửa chống cháy

Cửa chống cháy lắp thanh đẩy ngang (panic bar): người bên trong chỉ cần đẩy là mở, không cần chìa khoá; cửa tự đóng nhờ tay co thủy lực để giữ kín khoang cháy.

Thông số cửa thoát hiểm

Hạng mục	Thông số
Cấu tạo	Như cửa thép chống cháy, mức EI30 – EI120
Chiều mở	Mở theo hướng thoát nạn
Thanh thoát hiểm	Đơn cho cửa 1 cánh; đôi cho cửa 2 cánh
Cơ cấu đóng	Tay co thủy lực không điểm dừng
Phía ngoài	Tay nắm hoặc khoá liên kết tay đẩy (tuỳ chọn)

Ứng dụng

Lối ra buồng thang bộ, hành lang thoát nạn, cửa ra ngoài của nhà xưởng, kho, hội trường, nhà ăn, trung tâm thương mại.

Danh mục phụ kiện

Phụ kiện	Ghi chú
Thanh thoát hiểm đơn / đôi	Inox hoặc thép sơn
Khoá liên kết tay đẩy	Mở từ phía ngoài
Khoá ốp rời	Cho cửa không thoát hiểm
Tay co thủy lực	Chọn theo trọng lượng cánh
Bản lề inox 201 / 304	Chịu tải cánh nặng
Bản lề sàn	Cửa mở 2 chiều
Bậu cửa inox	Dày 1,0 – 1,2 mm
Kính chống cháy	Ô kính theo mức EI của cửa
Nhồi thạch cao lòng khung	Bắt buộc khi nghiệm thu



03

Cửa kính và vách kính chống cháy

Vừa ngăn cháy vừa giữ tầm nhìn, lấy sáng cho sảnh, hành lang, khu văn phòng.



Thông số kỹ thuật

Hạng mục	Thông số
Khung	Thép chuyên dụng, lõi chống cháy, sơn tĩnh điện
Kính	Kính chống cháy nhiều lớp, độ dày theo mức EI
Mức chịu lửa	EI30 – EI120; vách ngăn cháy E60, E90
Kiểu	Cửa 1 – 2 cánh mở quay, cửa lùa, vách cố định nhiều ô
Gioăng	Gioăng nở nhiệt bịt khe khi cháy

Phân biệt E và EI

E – kín lửa: ngăn lửa và khói nóng, mặt bên kia vẫn nóng lên. **EI** – kín lửa và cách nhiệt: giữ nhiệt độ mặt không tiếp xúc lửa ở mức an toàn, dùng cho lối thoát nạn và nơi có người qua lại.

Màu sắc, phụ kiện

Khung màu đen, xám, trắng hoặc theo RAL; tay nắm, tay co, bản lề sàn, khoá theo cấu hình.

04

Cửa cuốn chống cháy và màn cuốn ngăn cháy

Cho ô mở lớn: cửa kho, cửa xưởng, khoang ngăn cháy trong trung tâm thương mại, sảnh. Bình thường cuộn gọn trên trần, tự hạ khi nhận tín hiệu báo cháy.





Cửa cuốn chống cháy

Hạng mục	Thông số
Nan cửa	Nan thép, 1 lớp + màn chống cháy hoặc 2 mặt nan thép
Mức chịu lửa	EI60 – EI120
Vận hành	Động cơ + hộp nhận tín hiệu báo cháy, hạ tự động
Kích thước	Theo ô chờ, phù hợp ô mở đến 25 m²

Màn cuốn ngăn cháy (rèm ngăn cháy)

Hạng mục	Thông số
Vật liệu	Vải sợi thủy tinh nhiều lớp phủ chống cháy
Mức chịu lửa	EI60
Vận hành	Động cơ + điều khiển liên động hệ báo cháy
Ưu điểm	Nhẹ, hộp cuốn nhỏ, phù hợp ô mở rất rộng, trần thấp

05

Cửa gỗ chống cháy và cửa sập chống cháy

Cửa gỗ chống cháy

Bề mặt gỗ ấm, hợp với khách sạn, căn hộ cao cấp, văn phòng, phòng họp, vẫn đạt yêu cầu ngăn cháy cho cửa mở ra hành lang.

Hạng mục	Thông số
Khung	Gỗ xử lý chống cháy
Cánh	Lõi chống cháy, bề mặt veneer hoặc laminate
Mức chịu lửa	EI15, EI30, EI45, EI60
Phụ kiện	Bản lề, tay co, khoá, ô kính theo mẫu

Cửa sập chống cháy

Cửa nhỏ cho hộp kỹ thuật điện, ống, trục rác và cửa thăm trần.

Hạng mục	Thông số
Kết cấu	Khung và cánh thép, lõi chống cháy
Kích thước	Cửa nhỏ khoảng 1 – 1,5 m² theo lỗ chờ
Khoá	Khoá vặn hoặc khoá chìa
Lắp đặt	Vách hộp kỹ thuật hoặc trần



06

Cửa thép công trình

Các dòng cửa thép theo công năng riêng, sản xuất số lượng lớn cho dự án.



Sản phẩm	Cấu tạo, thông số	Ứng dụng
Cửa thép vân gỗ dự án	Thép sơn tĩnh điện, in vân gỗ nhiệt; cánh phẳng hoặc dập huỳnh; có bản chống cháy	Cửa căn hộ, cửa phòng khách sạn
Cửa thép công nghiệp	1 – 4 cánh, cửa lùa, khung thép chịu lực, lõi giấy tổ ong	Cửa xưởng, kho, phòng máy
Cửa chớp công nghiệp	Lá chớp thép thông gió, chắn mưa	Phòng máy phát, trạm bơm, phòng điện
Cửa phòng sạch	Bề mặt phẳng, kín, ô kính quan sát, gioăng kín khí	Nhà máy điện tử, dược phẩm, thực phẩm
Cửa bệnh viện, cửa chì	Cửa bọc chì 2 – 4 mmPb cho phòng X-quang, CT; cửa phòng bệnh có ô kính	Bệnh viện, phòng khám
Cửa inox	Inox 201 hoặc 304	Khu thực phẩm, ẩm ướt, hoá chất

07

Hệ thang máng cáp – chọn loại và lớp phủ

Bốn dạng chính, mỗi dạng hợp với một kiểu tuyến cáp. Chọn đúng từ đầu giúp tiết kiệm vật tư và dễ thi công.



Loại	Đặc điểm	Dùng cho
Máng cáp (máng điện)	Đáy kín, có nắp, bảo vệ cáp tốt	Tuyến nhánh, cáp tín hiệu, nơi nhiều bụi
Thang cáp	Hai thanh dọc + bậc ngang, tản nhiệt tốt, nhẹ	Trục cáp động lực, cáp lớn, tuyến dài
Khay cáp đục lỗ	Đáy đục lỗ ô van, thoáng, dễ buộc cáp	Phòng kỹ thuật, tuyến cáp hỗn hợp
Máng lưới	Lưới thép hàn, rất nhẹ, cắt nối nhanh	Trung tâm dữ liệu, cáp mạng, trần kỹ thuật

Lớp phủ theo môi trường

Lớp phủ	Phù hợp
Sơn tĩnh điện	Trong nhà khô ráo: tòa nhà, văn phòng, nhà xưởng điện tử. Màu theo RAL.
Mạ kẽm nhúng nóng	Ngoài trời, ẩm, ven biển, cảng, hoá chất nhẹ.
Tôn ZAM	Trong nhà và mái che; mép cắt tự phục hồi, chống ăn mòn tốt hơn mạ kẽm thường.
Inox 304	Nhà máy thực phẩm, dược, hoá chất mạnh, yêu cầu vệ sinh cao.

08

Máng cáp (máng điện)

Đáy và thành kín, có nắp đậy, bảo vệ cáp khỏi bụi, va đập và tia UV.



Thông số kỹ thuật

Hạng mục	Thông số
Chiều rộng	50 – 800 mm
Chiều cao	50 – 200 mm
Độ dày tôn	1,0 / 1,2 / 1,5 / 2,0 mm
Chiều dài đoạn	2,5 m (hoặc theo yêu cầu)
Lớp phủ	Sơn tĩnh điện, mạ kẽm nhúng nóng, tôn ZAM, inox 304
Tuỳ chọn	Nắp đậy, vách ngăn, lỗ thoát nước

Kích thước thông dụng (Rộng × Cao, mm)

50×50 · 100×50 · 150×50 · 200×50 · 100×100 · 150×100 · 200×100 · 300×100 · 400×100 · 500×100 · 600×150

Phụ kiện đồng bộ

Co ngang L, co lên – co xuống, ngã ba T, ngã tư X, giảm, tấm nối, bu lông, nắp phụ kiện.

09

Thang cáp

Tản nhiệt tốt, trọng lượng nhẹ, hợp với tuyến cáp động lực tiết diện lớn trong trục kỹ thuật, nhà xưởng, trạm biến áp.



Thông số kỹ thuật

Hạng mục	Thông số
Chiều rộng	200 – 1000 mm
Chiều cao thanh dọc	50 – 150 mm
Độ dày tôn	1,2 / 1,5 / 2,0 mm
Khoảng cách bậc	250 – 300 mm tuỳ tải
Chiều dài đoạn	2,5 m (hoặc theo yêu cầu)
Lớp phủ	Sơn tĩnh điện, mạ kẽm nhúng nóng, tôn ZAM

Kích thước thông dụng (Rộng × Cao, mm)

200×100 · 300×100 · 400×100 · 500×100 · 600×100 · 600×150 · 800×100

Chọn độ dày

Tuyến ngắn, cáp nhẹ dùng 1,2 mm; trục chính, khoảng cách giá đỡ lớn hoặc cáp tiết diện lớn nên dùng 1,5 – 2,0 mm. Phòng kỹ thuật FERAVO tính tải theo bảng cáp khi nhà thầu gửi bản vẽ.

Khay cáp, máng lưới, phụ kiện, sàn thao tác solar

Khay cáp đục lỗ

Đáy đục lỗ ô van giúp tản nhiệt, dễ buộc và rẽ nhánh cáp. Rộng 100 – 600 mm, cao 50 – 100 mm, dày 1,0 – 2,0 mm.

Máng lưới

Lưới thép hàn mạ kẽm hoặc inox, rất nhẹ, cắt nối nhanh tại công trường; dùng cho cáp mạng, trung tâm dữ liệu, trần kỹ thuật.

Phụ kiện, giá đỡ

Co ngang, co lên – xuống, tê, thập, giảm; thanh chống đa năng, cùm treo, ty ren, bát đỡ tường. Khoảng cách giá đỡ thường 1,5 – 2 m tuỳ tải cáp.

Sàn thao tác, lối đi solar



Hạng mục	Thông số
Quy cách	Rộng 300 mm, cao 40 mm
Độ dày	1,2 / 1,5 mm
Vật liệu	Tôn ZAM hoặc mạ kẽm nhúng nóng, đục lỗ chống trơn
Phụ kiện	Bộ nối sàn, kẹp ray mái tôn

Lối đi vận hành trên mái tôn cho hệ điện mặt trời áp mái, giúp vệ sinh và bảo trì tấm pin an toàn, không giẫm lên mái.



11

Hồ sơ kỹ thuật và tiêu chuẩn áp dụng

Mỗi lô hàng FERAVO đi kèm hồ sơ để nhà thầu nghiệm thu thuận lợi.

Kiểm định theo cấu hình

Sản phẩm	Mức chịu lửa đã kiểm định	Hồ sơ
Cửa thép chống cháy, cửa thoát hiểm	EI30, EI45, EI60, EI90, EI120	Giấy kiểm định theo mẫu, tem trên cửa
Cửa kính, vách kính chống cháy	EI30 – EI120; vách E60, E90	Giấy kiểm định theo mẫu
Cửa cuốn, màn cuốn ngăn cháy	EI60 – EI120 (màn cuốn EI60)	Giấy kiểm định theo mẫu
Cửa gỗ chống cháy	EI15, EI30, EI45, EI60	Giấy kiểm định theo mẫu

Hồ sơ kiểm định áp dụng cho đúng cấu hình đã thử nghiệm; cấu hình khác được phòng kỹ thuật tư vấn trước khi ký hợp đồng.

Tiêu chuẩn tham chiếu

Nội dung	Tiêu chuẩn
An toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06:2022/BXD
Thử nghiệm chịu lửa cửa đi và cửa chắn ngăn cháy	TCVN 9383:2012
Hệ thống máng và thang cáp	IEC 61537
Lớp mạ kẽm nhúng nóng trên sản phẩm thép	TCVN 5408:2007 (ISO 1461)

Hồ sơ đi kèm khi giao hàng

- Giấy kiểm định chống cháy theo mẫu; tem nhận diện trên từng cửa.
- Chứng chỉ xuất xứ và chất lượng vật liệu (CO, CQ) theo lô.
- Phiếu kiểm tra xuất xưởng, biên bản giao nhận.
- Hướng dẫn lắp đặt, bảo trì cửa chống cháy và thang máng cáp.

Liên hệ và yêu cầu báo giá

Gửi bản vẽ hoặc bảng khối lượng, FERAVO lập báo giá theo từng công trình.

Thông tin cần gửi để báo giá nhanh

Nhóm sản phẩm	Thông tin	Tài liệu đính kèm
Cửa chống cháy	Vị trí, mức EI được duyệt, kích thước ô chờ, số cánh, chiều mở, số lượng	Bảng thống kê cửa, bản vẽ kiến trúc
Cửa kính, vách kính	Cấu hình, kích thước, mức E/EI, phụ kiện	Bản vẽ chi tiết
Cửa thép công trình	Kích thước, số cánh, màu/vân, khoá, số lượng	Bảng cửa, mẫu màu
Thang máng cáp	Loại, kích thước, độ dày, lớp phủ, phụ kiện, khối lượng	Bản vẽ tuyến cáp, bảng bóc tách

FERAVO – Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Mai Anh Quân

MST 0202037450 · Hotline/Zalo 0982 104 128 · Email feravovn@gmail.com · Website feravo.vn

Trụ sở
Số 164, Lô NO-4, Khu đô thị mới Sở Dầu, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Văn phòng đại diện Hà Nội
Tầng 3, Toà Nhà Minh Thu Building, Số 48C, Ngõ 4 đường Phú Mỹ, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội

Nhà máy 1 – miền Bắc
Khu công nghiệp Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, TP Hải Phòng

Nhà máy 2 – miền Trung
Khu công nghiệp Hòa Cầm, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

